

DỰ THẢO



## **TÀI LIỆU**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2019
3. Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.
4. Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.
5. Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.
6. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.
7. Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 (đang dự thảo).
8. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018 (đang dự thảo).
9. Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2018, dự kiến năm 2019.
10. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.

**Hà Nội, tháng 5 năm 2019**

*A*

Dự thảo

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM**

- Thời gian: Bắt đầu từ 8h30 ngày 16 tháng 5 năm 2019
- Địa điểm: Tầng 11, Tòa nhà Mipec - 229 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.

<b>Thời gian</b>	<b>Nội dung</b>
<b>8h30 – 9h00</b>	Đón tiếp đại biểu, Kiểm tra tư cách cổ đông
<b>9h00 - 9h15</b>	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Khai mạc, Chào cờ, Tuyên bố lý do.</li><li>2. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.</li><li>3. Báo cáo Kiểm tra tư cách cổ đông.</li><li>4. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội</li><li>5. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội.</li></ol>
<b>9h15 – 9h25</b>	<b>Phần thủ tục:</b> <ol style="list-style-type: none"><li>6. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Ban kiểm phiếu và Ban thư ký Đại hội. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách đoàn chủ tịch, ban kiểm phiếu.</li><li>7. Thông qua chương trình Đại hội.</li></ol>
<b>9h25 – 10h45</b>	<ol style="list-style-type: none"><li>8. Các báo cáo, tờ trình đọc tại Đại hội:<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.</li><li>- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.</li><li>- Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.</li><li>- Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.</li><li>- Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.</li><li>- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018.</li><li>- Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2018, dự kiến năm 2019.</li><li>- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.</li></ul></li><li>9. Đại hội thảo luận đóng góp ý kiến vào các báo cáo, tờ trình.</li></ol>
<b>10h45 – 11h00</b>	Đại hội giải lao
<b>11h00 – 11h25</b>	<ol style="list-style-type: none"><li>10. Biểu quyết thông qua báo cáo và các tờ trình.<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo Kết quả hoạt động SXKD năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019.</li><li>- Báo cáo tài chính tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.</li></ul></li></ol>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính hợp nhất tóm tắt năm 2018 đã được kiểm toán.</li> <li>- Báo cáo Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018.</li> <li>- Báo cáo Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.</li> <li>- Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2018.</li> <li>- Tờ trình quyết toán thù lao HĐQT và Ban KS năm 2018, dự kiến năm 2019.</li> <li>- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.</li> </ul> <p>11. Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ năm 2019.</p>
<b>11h25 – 11h30</b>	Bế mạc Đại hội.

Dự thảo

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2019.

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2019  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Để tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

Dự thảo Quy chế được đính kèm tờ trình này.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng kính trình!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đăng tải trên Website TCTy;
- HĐQT, BKS, BĐH Viettronics;
- Lưu VT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Tuấn**

## QUY CHẾ

### TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019 CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Tờ trình số TTr/ĐT-HĐQT ngày...../5/2019  
của Hội đồng quản trị Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam)

#### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

#### Chương II

#### QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

##### Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

###### 1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam theo danh sách chốt ngày 26/04/2019 hoặc những người được uỷ quyền tham dự hợp lệ.

###### 2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện tham dự Đại hội.

a. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp.

- Giấy chứng minh thư nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Giấy uỷ quyền (*trường hợp được uỷ quyền tham dự Đại hội\**)

(\**Nếu cổ đông là cá nhân, thì văn bản uỷ quyền phải được ký bởi chính cổ đông đó; Nếu cổ đông là tổ chức, thì văn bản uỷ quyền phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện hợp pháp của tổ chức đó.*)

Sau khi xuất trình các giấy tờ nêu trên cho Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội được nhận một **Thẻ biểu quyết và một Phiếu biểu quyết** do Tổng Công ty in và đóng dấu kiểm soát.

b. Cổ đông được uỷ quyền bằng văn bản cho người nhận uỷ quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

c. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền tham dự Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

d. Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban Thư ký Đại hội.

e. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty.

f. Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

g. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

**Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch**

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
  - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự, phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự Đại hội.
  - b. Hướng dẫn các đại biểu tham dự Đại hội thảo luận.
  - c. Trình dự thảo và những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.
  - d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

**Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội.**

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội nhận giấy tờ của cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến họp để kiểm tra tính hợp lệ và đối chiếu với danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 26/04/2019; Phát các tài liệu Đại hội; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

**Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội.**

1. Chủ tọa cử Ban Thư ký Đại hội.
2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
  - a. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
  - b. Công bố dự thảo Biên bản, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
  - c. Tiếp nhận phiếu câu hỏi của các cổ đông.

**Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu**

1. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.
2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - a. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội.
  - b. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký Đại hội.

### **Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

**Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt ngày 26/04//2019.

**Điều 10. Trật tự của Đại hội**

1. Tất cả các cổ đông đến tham dự Đại hội ăn mặc chỉnh tề.
2. Cổ đông khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.
3. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong khi Đại hội diễn ra. Điện thoại di động phải tắt hoặc không để chuông báo.

**Điều 11. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.**

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng THẺ BIỂU QUYẾT và PHIẾU BIỂU QUYẾT theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một THẺ BIỂU QUYẾT và một PHIẾU BIỂU QUYẾT. Trên THẺ BIỂU QUYẾT VÀ PHIẾU BIỂU QUYẾT đều ghi: Mã số Cổ đông, số cổ phần được biểu quyết (sở hữu và/hoặc được uỷ quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Tổng Công ty. PHIẾU BIỂU QUYẾT ghi các nội dung xin ý kiến Đại hội và các ô thể hiện phương án biểu quyết: Đồng ý, Không đồng ý, Không có ý kiến.

1. Cổ đông biểu quyết một vấn đề bằng cách giơ THẺ BIỂU QUYẾT để biểu quyết theo các nội dung sau: Đồng ý; Không đồng ý; hoặc Không có ý kiến. Khi biểu quyết, mặt trước của THẺ BIỂU QUYẾT có ghi "Số cổ phần" sở hữu và/hoặc đại diện phải được hướng về phía Chủ tọa.

2. Đồng thời với việc giơ THẺ BIỂU QUYẾT, cổ đông đánh dấu (V) hoặc (X) vào ô thể hiện một trong số các phương án **Đồng ý; Không đồng ý; hoặc Không có ý kiến** trên PHIẾU BIỂU QUYẾT thống nhất với phương án lựa chọn trên THẺ BIỂU QUYẾT đối với các nội dung xin ý kiến tương ứng in trên PHIẾU BIỂU QUYẾT. Cổ đông/người đại diện theo uỷ quyền ký tên trên PHIẾU BIỂU QUYẾT để hoàn thành việc biểu quyết thông qua các nội dung xin ý kiến tại Đại hội.

3. Ban Kiểm phiếu sẽ tiến hành ghi nhận Mã cổ đông biểu quyết cho từng phương án (Đồng ý; Không đồng ý; Không có ý kiến) và thu lại PHIẾU BIỂU QUYẾT để tổng hợp kết quả biểu quyết thông báo cho Chủ tọa và Ban thư ký Đại hội.

**Điều 12.** Thông qua Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông:

Nghị quyết của Đại hội cổ đông về các nội dung: Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Tổng công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán; Tổ chức lại, giải thể Tổng công ty được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Các quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội không thuộc trường hợp nêu trên được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

#### **Chương IV KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

**Điều 13.** Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Tổng Công ty.

**Điều 14.** Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 04 (bốn) Chương, 14 (mười bốn) Điều, được đọc công khai trước khi tiến hành Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Lê Thanh Tuấn**

Số: TT/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày ..... tháng 5 năm 2019.

**TỜ TRÌNH**

(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2019  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, hàng năm Ban Kiểm soát Tổng công ty đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn.

Để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Ban kiểm soát Tổng công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận.

Kính trình Đại hội thông qua!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng tải trên Website Viettronics;
- HĐQT, BKS;
- Viettronics;
- Lưu VT, HĐQT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Tuấn**



## BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019  
CỦA TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM (VIETTRONICS)

### PHẦN I: TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

#### I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÔNG TY MẸ

##### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu kết quả hoạt động SXKD tại Công ty mẹ.

###### a. Kết quả thực hiện.

Hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty năm 2018 đạt được những kết quả cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	TH 2017	KH 2018	TH 2018	TH2018/ TH 2017	TH2018/ KH2018
<b>1</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>255.037</b>	<b>272.431</b>	<b>290.773</b>	<b>114,01%</b>	<b>106,73%</b>
	- Doanh thu trực tiếp từ hoạt động kinh doanh.	226.257	244.000	265.713	117,44%	108,90%
	- Doanh thu tài chính	25.105	23.374	19.440		
	- Doanh thu dịch vụ (cho thuê, khai thác mặt bằng)	2.844	2.087	5.004		
	- Doanh thu khác	831	2.970	616		
<b>2</b>	<b>Tổng chi phí</b>	<b>241.830</b>	<b>258.340</b>	<b>277.716</b>	<b>114,39%</b>	<b>107,08%</b>
	- Giá vốn hàng bán	219.622	241.660	263.368	119,92%	108,98%
	- Chi phí bán hàng	132		373		
	- Chi phí quản lý DN		13.721	13.155		
	- Chi phí tài chính		2.959	- 497		
	- Chi phí khác	4.712		262		
<b>3</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>13.207</b>	<b>14.078</b>	<b>14.152</b>	<b>107,16%</b>	<b>100,53%</b>

###### b. Phân tích/ đánh giá.

- Về doanh thu: Tổng Doanh thu năm 2018 của Tổng công ty đạt 290,77 tỷ đồng bằng 114,01% so với thực hiện năm 2017 và đạt 106,73% so với kế hoạch năm 2018. Trong đó từ hoạt động kinh doanh trực tiếp tại cơ quan Tổng công ty đạt 265,71 tỷ vượt 117,44% so với thực hiện năm 2017 và đạt 108,90% kế hoạch 2018.

- Về chi phí: Tổng chi phí thực hiện năm 2018 ở mức 277,71 tỷ đồng, tăng so với thực hiện năm 2017 và kế hoạch năm 2018 tương ứng với tỷ lệ tăng doanh thu.

- Về lợi nhuận: Năm 2018, lợi nhuận trước thuế đạt 14,152 tỷ đồng bằng 100,53% kế hoạch năm và bằng 107,16% so với thực hiện năm 2017.

##### 2. Chi tiết về hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty.

Hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty năm 2018 vẫn chủ yếu tập trung vào các dự án trong lĩnh vực Năng lượng Công nghiệp và mở rộng thêm các lĩnh vực kinh doanh khác phù hợp với ngành nghề trong đăng ký kinh doanh của Tổng công ty.

Ban điều hành đã nỗ lực tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty để hoàn thành các chỉ tiêu chính đạt/ vượt kế hoạch đề ra như số liệu nêu trên.

Một số hoạt động về Công nghệ:

- Thiết kế, lập trình mở rộng văn phòng điện tử các Module.
- Tham gia nghiên cứu/ chuyển giao công nghệ theo chủ trương nghiên cứu hợp tác đầu tư sửa chữa, tân trang màn hình với đối tác Hàn Quốc.

### **3. Thu cổ tức tại các doanh nghiệp có vốn góp.**

Năm 2018, Tổng công ty đã ghi nhận kết quả cổ tức thu được từ vốn đầu tư của Tổng công ty tại các doanh nghiệp đạt 13,410 tỷ đồng.

### **4. Hoạt động khai thác, kinh doanh tại các lợi thế mặt bằng của Tổng công ty.**

Hoạt động này năm 2018 mang lại hiệu quả cao hơn so với kết quả thực hiện năm 2017.

Dự án đầu tư xây dựng tại Lô 14 E5 Cầu Giấy Hà Nội: Tổng công ty đang phối hợp cùng các đơn vị liên quan triển khai các bước xin phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, đồng thời chuẩn bị các nguồn lực để triển khai thực hiện dự án theo hướng mang lại hiệu quả kinh tế cho Tổng công ty và phù hợp quy định pháp luật/ chủ trương của ĐHCĐ, HĐQT đề ra.

### **5. Công tác thoái vốn.**

Năm 2018, Tổng công ty chưa thực hiện được việc thoái vốn đầu tư tại đơn vị nào.

### **6. Hợp ĐHCĐ, Thay đổi ĐKKD Tổng công ty và ĐHCĐ tại các đơn vị có vốn góp.**

- Tổng công ty đã tổ chức thành công cuộc họp ĐHCĐ thường niên 2018 ngày 20/4/2018.

- Quý 3 năm 2018, Tổng công ty đã tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh. Ngày 5/9/2018, Tổng công ty đã nhận được Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp do Sở KHĐT Thành phố Hà Nội cấp.

Cùng với đó, Tổng công ty cũng đã kịp thời điều chỉnh, bổ sung vào Điều lệ, bản chính thức đã được thông qua và ban hành vào ngày 19/9/2018.

- Năm 2018, toàn bộ các công ty con và công ty liên kết của Tổng công ty đã tổ chức ĐHCĐ thường niên theo đúng quy định liên quan. Dự kiến với kế hoạch đã được thông qua tại ĐHCĐ 2018 các đơn vị, kết quả về thu cổ tức trong năm 2019 và các năm tiếp theo có chiều hướng cải thiện, bền vững.

### **7. Công tác công bố thông tin, giao dịch trên sàn UPCOM.**

Tổng công ty đã thực hiện việc công bố thông tin đầy đủ, đúng hạn theo Quy định về Công bố thông tin hiện hành áp dụng với Công ty Đại chúng quy mô lớn gửi tới các cơ quan quản lý như: UBCKNN, Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD), Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) và được công bố trên website Tổng công ty. Các thông tin cập nhật như Điều lệ, việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh, báo cáo tài chính quý, BCTC soát xét 6 tháng đầu năm, Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, Báo cáo tình hình quản trị, Báo cáo thường niên... đều được công bố kịp thời theo quy định.

### **8. Công tác khác.**

- Ban điều hành tiến hành giao chỉ tiêu kế hoạch cho các bộ phận trực tiếp (Ban kinh doanh) làm cơ sở thực hiện/ đánh giá kết quả hoàn thành kế hoạch của từng bộ phận và kế hoạch chung của Tổng công ty.

- Công tác giám sát, quản lý vốn đầu tư tại các đơn vị: Được tiến hành thường xuyên, liên tục, thông qua người đại diện vốn/ người đại diện tại các doanh nghiệp.

- Công tác tổ chức, nhân sự: Tổng công ty đã cơ bản hoàn thành việc ký kết/ ký kết lại hợp đồng lao động với Người lao động trong cơ quan Tổng công ty.

- Tổng công ty cũng đã thực hiện điều chuyển/ sắp xếp/ ký hợp đồng tuyển dụng chính thức một số nhân sự phù hợp cho Ban Công nghệ, Văn phòng, Ban Tài chính, Ban KHĐT. Đồng thời đã giải quyết chế độ về nghỉ hưu, xin thôi việc cho cán bộ nhân viên đúng quy định.

- Các công tác lao động, tiền lương và quản trị được thực hiện đúng chế độ, quy định.

- Các hoạt động của các tổ chức đoàn thể, xã hội như tổ chức Đảng, tổ chức Công đoàn được Tổng công ty tạo điều kiện hỗ trợ và diễn ra thường xuyên, liên tục, kịp thời.

## II. HOẠT ĐỘNG TẠI CÁC CÔNG TY CON VÀ LIÊN KẾT.

### 1. Nhóm 07 công ty con.

**1.1. Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình (VTB):** Vốn điều lệ 119,8 tỷ trong đó vốn góp Tổng công ty chiếm 55,54%.

Các chỉ tiêu chính năm 2018 theo BCTC đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu VTB đạt 387 tỷ đồng bằng 47,20% kế hoạch năm và bằng 51,93% cùng kỳ năm 2017.

- Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 16,46 tỷ đồng bằng 74,84% kế hoạch năm và bằng 79,31% so với thực hiện 2017.

- Lao động bình quân: 132 người.

- Thu nhập bình quân /người/tháng: 10,8 triệu đồng.

**1.2. Công ty cổ phần Điện tử Bình Hòa (VBH):** Vốn điều lệ 29 tỷ, trong đó Tổng công ty chiếm 51%.

Các chỉ tiêu chính năm 2018 theo BCTC đã được kiểm toán:

- Tổng doanh thu đạt 56,97 tỷ đồng bằng 91,88% kế hoạch năm (62 tỷ đồng) và bằng 93,58% so với thực hiện 2017.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 1,992 tỷ đồng bằng 104,89% kế hoạch năm 2018 (1,9 tỷ đồng) và tăng gần 5 lần so với thực hiện năm 2017 (401 triệu đồng).

- Lao động bình quân: 224 người

**1.3. Công ty cổ phần Điện tử Biên Hòa (BELCO):** Vốn điều lệ 60 tỷ, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 51%.

Theo số liệu BCTC đã được kiểm toán:

- Tổng doanh thu thực hiện: 20,72 tỷ đồng bằng 80,25% kế hoạch năm (25,8 tỷ đồng) và bằng 87,20% so với thực hiện 2017.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 3,68 tỷ đồng bằng 118,74% kế hoạch năm 2018 (3,1 tỷ đồng- Năm 2017 LNTT BELCO đạt 49 triệu đồng).

- Lao động bình quân: 41 người

- Thu nhập bình quân/người/tháng: 8,7 triệu đồng.

**1.4. Công ty cổ phần Viettronics Thủ Đức (VTD):** Vốn điều lệ 69 tỷ trong đó vốn Tổng công ty chiếm 97,01%.

Theo số liệu BCTC đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu năm 2018 ước đạt 193,15 tỷ đồng bằng 96,57% kế hoạch năm (200 tỷ đồng) và bằng 133,76% so với thực hiện 2017.

- Năm 2018 VTD lỗ 2,554 tỷ đồng.

- Lao động bình quân: 72 người.

- Thu nhập bình quân/người/tháng: 8,2 triệu.

**1.5. Công ty cổ phần Viettronics Đồng Đa (VDD):** Vốn điều lệ 22 tỷ, trong đó vốn của Tổng công ty chiếm 51,07%.

Theo số liệu BCTC đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt: 3,93 tỷ đồng bằng 100,87% kế hoạch năm (3,9 tỷ đồng) và bằng 76,99% so với thực hiện 2017.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2018: âm 6,62 tỷ đồng bằng (kế hoạch năm 2018: 1,6 tỷ đồng).

- Lao động bình quân: 8 người.

- Thu nhập bình quân/người/tháng: 8,5 triệu đồng.

**1.6. Công ty cổ phần Công trình Viettronics (VNC):** Vốn điều lệ 20 tỷ trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 65% thực góp.

Theo số liệu BCTC đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt 25,58 tỷ đồng bằng 21,32 % kế hoạch năm (120 tỷ đồng) và bằng 25,11% so với thực hiện 2017.

- Năm 2018 VNC lỗ 2,523 tỷ đồng.

- Lao động bình quân: 35 người

**1.7. Công ty cổ phần Viettronics Công nghiệp (VCN):** Vốn điều lệ 30 tỷ, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 91,86%.

Theo số liệu BCTC đã kiểm toán:

- Tổng doanh thu năm 2018 đạt 2,27 tỷ đồng bằng 23,16 % kế hoạch năm (9,8 tỷ đồng) và bằng 16,59% so với thực hiện 2017.

- Năm 2018 VCN lỗ 842 triệu.

## **2. Nhóm các công ty liên kết.**

**2.1. Công ty cổ phần Viettronimex:** Vốn điều lệ 25,73 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 42,16%.

- Tổng doanh thu đạt 30,16 tỷ đồng, bằng 94,27% kế hoạch năm 2018 và bằng 91,53% so với thực hiện năm 2017.

- Lợi nhuận trước thuế ước đạt 6,5 tỷ đồng, bằng 118,18% kế hoạch năm 2018 và bằng 104,23% so với thực hiện năm 2017.

- Tổng số lao động bình quân: 33 người

- Thu nhập bình quân/người/tháng: 8,2 triệu đồng.

**2.2. Công ty cổ phần Máy tính và Truyền thông (VIETCOM):** Vốn điều lệ 60 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 35,7%.

- Tổng doanh thu đạt: 12,2 tỷ đồng bằng 101,85% kế hoạch năm và bằng 106,26% so với năm 2017;

- Lợi nhuận trước thuế đạt 4,1 tỷ đồng bằng 89,21% kế hoạch năm và bằng 129,99% so với thực hiện 2017.

**2.3. Công ty CP Cơ khí Điện tử Phú Thọ Hòa (VIEMCO):** Vốn điều lệ 6,119 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 33,77%.

- Tổng doanh thu đạt 19,99 tỷ đồng, bằng 117,59% so với kế hoạch năm 2018 và bằng 100,65% so với thực hiện năm 2017.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 1,54 tỷ đồng bằng 102,67% kế hoạch năm 2018 và bằng 88,00% so với thực hiện năm 2017.

- Tổng số lao động bình quân: 60 người

- Thu nhập bình quân/người/tháng: 6,7 triệu đồng.

**2.4. Công ty CP Máy tính Việt Nam (CMT):** Vốn điều lệ 3 tỷ đồng trong đó vốn góp của Tổng công ty chiếm 28,5%.

- Tổng doanh thu: 23,6 tỷ đồng bằng 90,77% kế hoạch năm và bằng 96,13% so với 2017.

- Lợi nhuận trước thuế đạt: 605 triệu đồng bằng 100,83% kế hoạch năm và bằng 98,06% so với thực hiện 2017.

### **3. Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics (VTC).**

Năm 2018 Trường VTC tiếp tục gặp khó khăn trong công tác tuyển sinh. Kết quả hoạt động của Trường lỗ 1,2 tỷ đồng

Hiện nay Tổng công ty đang chủ trì phối hợp với Trường để lập/ xin phê duyệt đề án thành lập Công ty TNHH MTV Đầu tư Giáo dục Viettronics theo chủ trương được ĐHQGĐ năm 2018 phê duyệt làm cơ sở tái cấu trúc hoạt động của Trường triệt để và mang lại sự ổn định, phát triển lâu dài cho Trường.

## **III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NĂM 2018.**

### **1. Kết quả tổng hợp.**

Trên cơ sở kế hoạch năm 2018 được thông qua tại Đại hội cổ đông, Tổng công ty đã phần đầu đạt được các kết quả như nội dung báo cáo chi tiết trên. Kết quả sản xuất kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty đạt/ vượt về những chỉ tiêu chính.

Các Công ty con và liên kết hầu hết đạt kế hoạch về chỉ tiêu lợi nhuận trong đó một số công ty con đã khắc phục được tình trạng thua lỗ liên tiếp trong các năm trước và có lãi theo chiều hướng ổn định trong năm 2018 (BELCO, VBH), Công ty VTB đạt chỉ tiêu lợi nhuận và duy trì tỷ lệ cổ tức cao cho cổ đông.

### **2. Các khó khăn, tồn tại.**

- Hoạt động sản xuất kinh doanh trực tiếp tại Tổng công ty phụ thuộc nhiều vào các đối tác, khách hàng lớn (EVN, PVN, TKV) mà các khách hàng này hiện cũng gặp nhiều khó khăn khác nhau.

- Đồng thời Tổng công ty cũng gặp nhiều sức ép cạnh tranh từ các đối thủ trong các lĩnh vực Năng lượng – Điện, CNTT, cơ điện tòa nhà.

- Việc thu hồi công nợ quá hạn, các khoản nợ đã phải trích lập dự phòng là một trong những vấn đề đặt ra trong hoạt động điều hành để đảm bảo an toàn tài chính, hiệu quả sử dụng vốn.

- Tổng công ty chưa có hoạt động đầu tư chiều sâu làm nền tảng sản xuất, sản phẩm, các sản phẩm Ban Công nghệ thực hiện thời gian qua mới chỉ đang ở bước nghiên cứu đánh giá, chưa mang lại hiệu quả kinh tế cho Tổng công ty.

- Hoạt động của trường VTC không hiệu quả ảnh hưởng tới kết quả chung của Tổng công ty.

- Các công ty có vốn góp của Tổng công ty hầu hết đều gặp khó khăn trong việc thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành nghề chính, trong khi đó cũng gặp nhiều khó khăn trong việc khai thác các lợi thế khác như đất đai, nhà xưởng do rào cản về chính sách, quy hoạch, cơ chế thực hiện dẫn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị khó đạt hiệu quả theo mong muốn của Tổng công ty. Việc duy trì tỷ lệ lợi nhuận trên vốn đầu tư tại các đơn vị do đó có xu hướng khó tăng trưởng đột biến và đạt ở mức tỷ lệ thấp.

## **PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

### **I. MỤC TIÊU XÂY DỰNG KẾ HOẠCH 2019**

- Xây dựng kế hoạch năm 2019 có tăng trưởng phù hợp so với kết quả thực hiện năm 2018, mức tăng dự kiến khoảng trên 2%.

- Hoàn thành các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh của Tổng công ty được giao

- Khai thác có hiệu quả các lợi thế đất đai, nguồn lực của Tổng công ty hiện có.

- Tiếp tục rà soát để thoái vốn của Tổng công ty tại một số doanh nghiệp theo kế hoạch nhiệm kỳ đề ra.

- Tìm giải pháp đầu tư để phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo hướng có chiều sâu và nền tảng sản xuất/ sản phẩm.

### **II. KẾ HOẠCH CHI TIẾT VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN**

## **1. Kế hoạch SXKD:**

### **1.1. Các chỉ tiêu kế hoạch chính**

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của riêng Tổng công ty dự kiến gồm các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu khoảng 300 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế có tăng trưởng trên 2% so với kết quả năm 2018.

### **1.2. Phân tích – Biện pháp thực hiện.**

#### **a. Phân tích:**

- Doanh thu tự doanh từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ của Tổng công ty chiếm tỷ trọng lớn trong tổng doanh thu (gần 90%) giữ ở mức ổn định so với năm 2018.
- Do các khó khăn/ tồn tại như đã phân tích ở phần trên nên việc duy trì tỷ lệ tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận đề ra trong kế hoạch năm 2019 và các năm tiếp theo là thách thức không nhỏ với Ban điều hành Tổng công ty.

#### **b. Biện pháp thực hiện kế hoạch năm 2019:**

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, Tổng công ty xác định cần phải thực hiện các biện pháp cụ thể như sau:

- Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch tổng thể và kế hoạch về thu cổ tức từ phần vốn đầu tư tại các đơn vị có vốn góp. Năm 2019, phần đầu tất cả các công ty có vốn góp đều có lãi, tiến tới trong những năm tiếp theo có định hướng để tăng cường hiệu quả đầu tư vốn, chia cổ tức cho cổ đông. Để làm được việc đó, Tổng công ty xác định: Ban điều hành, bộ máy chức năng của Tổng công ty phải phối hợp chặt chẽ với những Người đại diện tại các doanh nghiệp có vốn góp, nỗ lực tìm các biện pháp thúc đẩy hoạt động SXKD, quản trị doanh nghiệp để hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2019 và các năm tiếp theo, có lộ trình để các doanh nghiệp thực hiện các biện pháp cải tổ, tái cơ cấu hoặc thoái vốn tại các doanh nghiệp làm ăn không hiệu quả, không nằm trong định hướng phát triển lâu dài của Tổng công ty.

- Giao kế hoạch cụ thể cho các Ban kinh doanh/ bộ phận kinh doanh trực tiếp. Các Ban kinh doanh của Tổng công ty phải phấn đấu hoàn thành đồng thời các chỉ tiêu về doanh số, lợi nhuận được giao. Trong quá trình thực hiện cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Ban kinh doanh và các Ban chức năng của Tổng công ty đảm bảo các khâu từ đánh giá/ tiếp cận tới dự thầu, ký kết hợp đồng, thực hiện và thanh quyết toán hợp đồng, thu hồi công nợ.

- Tìm mọi biện pháp phù hợp và hiệu quả để thu hồi công nợ tồn đọng của các dự án mà Tổng công ty đã phải trích lập công nợ khó đòi.

- Quản lý tốt chi phí và tiết giảm tối đa chi phí quản lý theo hướng quản lý kế hoạch cụ thể cho các đơn vị bộ phận để tham gia quản lý điều tiết về chi phí quản lý gắn với hiệu quả thực hiện công việc. Các chi phí quản lý chung sẽ có đầu mối quản lý/ thực hiện là văn phòng/ các bộ phận chuyên môn phù hợp, chi phí lương sẽ được điều chỉnh/ phân bổ hợp lý gắn với hiệu quả công việc theo Quy chế lương Tổng công ty đã ban hành. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra/ giám sát chéo giữa các bộ phận chức năng đảm bảo cân đối giữa các hạng mục phát sinh so với năm trước liền kề và kịp thời điều chỉnh theo quy trình/ quy định.

- Có biện pháp cụ thể để tái cơ cấu hoạt động của Trường Cao đẳng Công nghệ Viettronics từ nhân sự, cơ sở vật chất, hoạt động đào tạo hướng tới việc trình duyệt/ triển khai cụ thể các bước tiếp theo đề án Thành lập công ty TNHH 1 thành viên Đầu tư giáo dục Viettronics để từng bước ổn định hoạt động và hướng hoạt động của Trường VTC có hiệu quả hơn đóng góp vào hoạt động chung của Tổng công ty.

- Tiến hành rà soát, xây dựng/ triển khai phương án thoái vốn tại những doanh nghiệp đơn vị theo chủ trương đề ra để tái cơ cấu nguồn lực đầu tư, tập trung phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh chính, mang lại lợi ích kinh tế cao cho Tổng công ty.

## **2. Kế hoạch hợp tác/ đầu tư và thoái vốn:**

a. Đầu tư thành lập Công ty TNHH MTV Đầu tư giáo dục Viettronics: Tiếp tục triển khai theo chủ trương được duyệt tại Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018.

b. Đầu tư bổ sung vốn vào các dự án sau khi đã được đánh giá tính khả thi đảm bảo an toàn sử dụng vốn và các chỉ tiêu hiệu quả đề ra. Việc tiến hành xem xét, đánh giá được tiến hành theo quy trình/ quy định của Tổng công ty.

c. Kế hoạch tái cơ cấu nguồn vốn: Tiếp tục triển khai việc rà soát, tái cơ cấu vốn đầu tư tại các doanh nghiệp theo kế hoạch nhiệm kỳ III (2017-2022) đã được Đại hội cổ đông thông qua.

### **3. Kế hoạch đầu tư mua sắm và kế hoạch khoa học công nghệ.**

Tổng công ty sẽ thực hiện mua sắm một số máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ quản lý phục vụ cho hoạt động của các phòng ban trong Cơ quan Tổng công ty để đảm bảo nhu cầu hoạt động thường xuyên. Việc đầu tư, mua sắm/ sửa chữa lớn sẽ được trình duyệt khi có phát sinh cụ thể.

Kế hoạch Khoa học Công nghệ của Tổng công ty tập trung vào nghiên cứu hoàn thiện các sản phẩm mang tính ứng dụng và có hàm lượng công nghệ.

### **4. Kế hoạch quản trị doanh nghiệp**

- Các Ban chức năng của Tổng công ty phối hợp với Ban kiểm soát Tổng công ty và Ban kiểm soát tại các công ty con thu thập các tài liệu, báo cáo của đơn vị, kiểm tra, đối chiếu với các quy định của Nhà nước, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của công ty, của Tổng công ty để có những kiến nghị kịp thời với doanh nghiệp và báo cáo Lãnh đạo Tổng công ty.

- Công tác Người đại diện: Tổng công ty sẽ sớm rà soát để điều chỉnh/ bổ sung Quy chế Người đại diện phù hợp với Quy chế Tổ chức bộ máy của Tổng công ty. Tăng cường công tác quản lý Người đại diện nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Người đại diện Tổng công ty tại doanh nghiệp. Yêu cầu Người đại diện thực hiện tốt hơn, đầy đủ hơn chế độ báo cáo phục vụ cho quản trị và điều hành chung của Tổng công ty.

- Sớm xem xét, đề xuất điều chỉnh các quy chế quy định hoặc các nội dung về phân cấp/ thẩm quyền của Tổng công ty đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Tổng công ty và các đơn vị thành viên.

### **5. Kế hoạch đào tạo**

- Tổng công ty sẽ cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu trong công tác chuyên môn và đoàn thể.

### **6. Kế hoạch nguồn nhân lực**

Tổng công ty sẽ tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu thực tế của Tổng công ty. Tuy nhiên việc tuyển dụng sẽ đảm bảo bộ máy tinh gọn, gắn lương được hưởng với yêu cầu công việc cụ thể và có đánh giá/ giám sát về mức độ hoàn thành/ hiệu quả công việc. Đồng thời đánh giá cán bộ để sắp xếp vị trí công tác phù hợp với yêu cầu SXKD của Tổng công ty.

### **7. Các hoạt động chung của Tổng công ty:**

- Tham gia Đại hội cổ đông 2019 tại các đơn vị: Đối với các công ty con, công ty có vốn góp, Tổng công ty sẽ tham gia chỉ đạo một số nội dung quan trọng như xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch nhiệm kỳ, phân phối lợi nhuận, công tác tổ chức, nhân sự ... theo định hướng chung thống nhất trong toàn Tổng công ty.

- Tổ chức Đại hội cổ đông của Tổng công ty: Tổng công ty dự kiến tổ chức Đại hội cổ đông thường niên vào ngày 16 tháng 5 năm 2018.

- Các hoạt động của Đảng, đoàn thể: Chính quyền thực hiện nghiêm túc các chủ trương của Đảng bộ Tổng công ty cũng như hỗ trợ tích cực cho các hoạt động của đoàn thể, công đoàn và một số tổ chức kinh tế, xã hội...

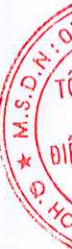
Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và kế hoạch năm 2019 của Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, kính trình Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty xem xét phê duyệt.

Trân trọng./.

**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH**

**Nơi nhận:**

- HĐQT;
- Lưu VT, KHĐT.



**TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ NĂM 2018**  
(Trích từ báo cáo tài chính công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2018)

Đơn vị tính: VND

A	TÀI SẢN	mã số	31/12/2018	1/1/2018
I	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>354,797,003,816</b>	<b>382,393,121,622</b>
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	92,848,665,568	119,604,562,264
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	10,000,000,000	-
1.3	Các khoản phải thu	130	230,690,946,114	238,755,898,559
1.4	Hàng tồn kho	140	16,353,084,398	18,049,208,352
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	150	4,904,307,736	5,983,452,447
II	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>339,773,382,787</b>	<b>341,801,770,551</b>
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	210	96,245,200	96,245,200
2.2	Tài sản cố định	220	53,783,725,416	56,536,193,600
-	TSCĐ hữu hình	221	36,014,585,416	38,767,053,600
-	TSCĐ vô hình	227	17,769,140,000	17,769,140,000
2.3	Tài sản dở dang dài hạn	240	5,174,157,760	5,075,157,760
2.4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	280,713,799,311	280,035,007,567
2.5	Tài sản dài hạn khác	260	5,455,100	59,166,424
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>694,570,386,603</b>	<b>724,194,892,173</b>

B	NGUỒN VỐN	Mã số	31/12/2018	1/1/2018
I	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>192,616,348,758</b>	<b>210,060,392,570</b>
1.1	Nợ ngắn hạn	310	192,215,348,758	210,060,392,570
1.2	Nợ dài hạn	330	300,000,000	-
II	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>502,055,037,845</b>	<b>514,134,499,603</b>
2.1	Vốn chủ sở hữu	410	502,055,037,845	514,134,499,603
-	Vốn góp của chủ sở hữu	411	438,000,000,000	438,000,000,000
-	Quỹ đầu tư phát triển	418	38,679,596,792	38,679,596,792
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	25,375,441,053	37,454,902,811
2.2	Nguồn kinh phí, quỹ khác	430	-	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>	<b>694,570,386,603</b>	<b>724,194,892,173</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Trung Dũng

Bùi Mạnh Hùng



**TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CÔNG TY MẸ NĂM 2018**  
(Trích từ báo cáo kết quả hoạt động SXKD công ty mẹ đã được kiểm toán năm 2018)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2017	18/17 (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	270,733,010,710	230,598,572,868	117.40%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	15,164,752	1,496,039,400	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	270,717,845,958	229,102,533,468	118.16%
4	Giá vốn hàng bán	11	263,368,080,408	221,877,093,370	118.70%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	7,349,765,550	7,225,440,098	101.72%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	19,440,156,730	25,105,802,159	77.43%
7	Chi phí tài chính	22	(497,216,730)	(20,562,807,944)	
8	Chi phí bán hàng	24	373,315,441	194,564,458	191.87%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	13,115,564,584	39,323,435,797	33.35%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)-(24+25)]	30	13,798,258,985	13,376,049,946	103.16%
11	Thu nhập khác	31	616,720,655	831,106,908	74.20%
12	Chi phí khác	32	262,459,837	999,510,448	26.26%
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	354,260,818	(168,403,540)	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	14,152,519,803	13,207,646,406	107.15%
15	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	148,404,095	-	
16	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	-	-	
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	14,004,115,708	13,207,646,406	106.03%

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Trung Dũng

Bùi Mạnh Hùng

*(Handwritten mark)*

**TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2018**  
(Trích từ báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018)

Đơn vị tính: VND

A	Tài sản		31/12/2018	01/01/2018
<b>I</b>	<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>	<b>986,331,140,503</b>	<b>1,279,919,529,206</b>
1.1	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	127,198,595,697	170,380,413,803
1.2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	98,793,128,068	118,678,902,745
1.3	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	658,956,761,760	787,934,291,296
1.4	Hàng tồn kho	140	189,440,754,564	189,395,133,733
1.5	Tài sản ngắn hạn khác	150	11,941,900,424	13,530,787,629
<b>II</b>	<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>	<b>255,619,278,327</b>	<b>263,790,674,030</b>
2.1	Các khoản phải thu dài hạn	210	12,147,556,564	12,131,556,564
2.2	Tài sản cố định	220	108,168,815,969	115,269,538,744
	- Tài sản cố định hữu hình	221	69,408,695,855	75,777,323,734
	- Tài sản cố định vô hình	227	38,760,120,114	39,492,215,010
2.3	Bất động sản đầu tư	230	9,416,551,983	10,103,407,320
2.4	Tài sản dở dang dài hạn	240	36,129,786,391	28,485,467,499
2.5	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	66,169,124,585	65,898,095,257
2.6	Tài sản dài hạn khác	260	23,587,442,836	31,902,608,646
	<b>Tổng cộng Tài sản</b>	<b>270</b>	<b>1,241,950,418,830</b>	<b>1,543,710,203,236</b>

B	Nguồn vốn		31/12/2018	01/01/2018
<b>I</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>300</b>	<b>689,399,356,949</b>	<b>875,319,026,896</b>
1.1	Nợ ngắn hạn	310	563,433,705,460	854,231,749,157
1.2	Nợ dài hạn	330	25,965,651,489	21,087,277,739
<b>II</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>400</b>	<b>652,551,061,881</b>	<b>668,391,176,340</b>
2.1	Vốn chủ sở hữu	410	637,388,174,881	653,228,289,340
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	438,000,000,000	438,000,000,000
	- Cổ phiếu ngân quỹ	415	(13,168,376,473)	(13,168,376,473)
	- Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416	(20,110,700,745)	(20,110,700,745)
	- Quỹ đầu tư phát triển	418	60,334,783,182	60,334,783,182
	- Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420	26,619,705	26,619,705
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	19,652,211,623	37,165,465,020
	- Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	152,653,637,589	150,980,498,651
2.2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	15,162,887,000	15,162,887,000
	<b>Tổng cộng Nguồn vốn</b>	<b>440</b>	<b>1,241,950,418,830</b>	<b>1,543,710,203,236</b>

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Trung Dũng

Bùi Mạnh Hùng

**TÓM TẮT BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD HỢP NHẤT NĂM 2018**  
(Trích từ báo cáo kết quả hoạt động SXKD hợp nhất đã được kiểm toán năm 2018)

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2018	Năm 2017	18/17 (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	1,111,820,536,715	1,393,338,896,719	79.80%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	02	9,223,098,703	6,708,802,824	137.48%
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	1,102,597,438,012	1,386,630,093,895	79.52%
4	Giá vốn hàng bán	11	939,917,549,573	1,251,575,834,093	75.10%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20	162,679,888,439	135,054,259,802	120.46%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	16,815,066,188	30,574,035,846	55.00%
7	Chi phí tài chính	22	6,878,161,548	7,691,874,422	86.82%
	Lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh liên kết	24	3,736,770,847	3,716,808,399	
8	Chi phí bán hàng	25	86,515,397,433	70,141,034,845	123.34%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	61,121,994,012	91,908,439,982	66.50%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)+45-(24+25)]	30	28,916,172,481	(396,245,203)	
11	Thu nhập khác	31	1,444,573,445	6,450,075,241	22.40%
12	Chi phí khác	32	9,250,962,649	1,639,778,987	564.16%
13	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40	(7,806,389,204)	4,810,296,254	
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50	21,109,783,277	4,414,051,051	
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5,781,399,167	5,572,829,363	103.74%
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	158,932,030	(4,352,954,951)	
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60	15,169,452,080	3,194,176,640	474.91%
19	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	61	7,382,603,752	(6,487,627,650)	
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62	7,786,848,328	9,681,804,290	
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	169	(148)	

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH

Nguyễn Trung Dũng

Bùi Mạnh Hùng

Số: BC/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2019

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018**

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam

Thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam, Hội đồng Quản trị xin trân trọng báo cáo với Đại hội đồng cổ đông về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2018 và định hướng hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2019 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018**

Theo báo cáo tài chính đã được công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán, năm 2018, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam như sau:

- Doanh thu năm 2018 Tổng công ty đạt 290,77 tỷ đồng bằng 106,7% kế hoạch do ĐHCĐ đề ra.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2018 đạt 14,152 tỷ đồng bằng 100,5% kế hoạch do ĐHCĐ phê duyệt (14,07 tỷ).

**II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT NĂM 2018**

**1. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2018, HĐQT về cơ bản đã hoàn thành các nhiệm vụ được giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT, thực hiện tốt vai trò quản lý, chỉ đạo Ban điều hành các lĩnh vực hoạt động SXKD của Tổng công ty, hoàn thành chỉ tiêu về lợi nhuận do ĐHCĐ đề ra. Tất cả các hoạt động của Tổng công ty được thực hiện theo quy định của Điều lệ, các quy chế của Tổng công ty và các quy định Pháp luật hiện hành.

**2. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT**

Trong năm 2018, HĐQT đã tổ chức 03 phiên họp định kỳ và 12 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản, ban hành 16 Nghị quyết (tại các phiên họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản) để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Tổng công ty và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD được ĐHCĐ giao, cụ thể như sau:

**TỔNG HỢP CÁC PHIÊN HỌP, LẤY Ý KIẾN THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2018**

Tên TV HĐQT dự họp	Phiên họp số 03 ngày 11/04/2018	Phiên họp số 04 ngày 15/08/2018	Phiên họp số 05 ngày 12/12/2018	Tổng số lần tham dự họp của TV HĐQT
Lê Thanh Tuấn	x	x	x	3/3
Lưu Hoàng Long	x	x	x	3/3
Nguyễn Tiến Dũng	x	x	x	3/3
Đỗ Thị Thúy Hương	x	x	x	3/3

**DANH SÁCH CÁC NGHỊ QUYẾT ĐÃ BAN HÀNH CỦA HĐQT NĂM 2018**

TT	Ngày tháng	Số hiệu văn bản	Nội dung	Hình thức họp
1	16/03/2018	07 NQ/ĐT-HĐQT	- Cử Người đại diện vốn tại Viemco	Xin ý kiến bằng văn bản
2	03/04/2018	08 NQ/ĐT-HĐQT	- Thông qua và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ	Xin ý kiến bằng văn bản
3	11/04/2018	09 NQ/ĐT-HĐQT	- Thông qua chương trình và các tài	Phiên họp số 03

TT	Ngày tháng	Số hiệu văn bản	Nội dung	Hình thức họp
			liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018	BB/ĐT-HĐQT ngày 11/04/2018
4	11/04/2018	10 NQ/ĐT-HĐQT	- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018 - Một số vấn đề khác	Phiên họp số 03 BB/ĐT-HĐQT ngày 11/04/2018
5	11/05/2018	11 NQ/ĐT-HĐQT	- Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án	Xin ý kiến bằng văn bản
6	22/05/2018	12 NQ/ĐT-HĐQT	- Phê duyệt chủ trương kiện toàn chức danh Tổng Giám đốc Tổng công ty	Xin ý kiến bằng văn bản
7	01/06/2018	13 NQ/ĐT-HĐQT	- Công tác sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty năm 2018. - Một số vấn đề khác	Xin ý kiến bằng văn bản
8	14/06/2018	14 NQ/ĐT-HĐQT	- Thống nhất hiệu chỉnh, làm rõ một số điểm tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế tài chính	Xin ý kiến bằng văn bản
9	05/07/2018	15 NQ/ĐT-HĐQT	- Thống nhất bổ sung danh mục ngành, nghề kinh doanh trong Điều lệ Tổng công ty và Giấy phép đăng ký kinh doanh của Tổng công ty - Thống nhất thông qua việc tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2018 để thông qua việc bổ sung danh mục ngành, nghề kinh doanh tại Điều lệ Tổng công ty.	Xin ý kiến bằng văn bản
10	22/08/2018	16 NQ/ĐT-HĐQT	- Báo cáo sơ kết kết quả hoạt động 6 tháng đầu năm 2018. - Báo cáo BKS 6 tháng đầu năm 2018. - Một số vấn đề khác	Phiên họp số 04 BB/ĐT-HĐQT ngày 15/08/2018
11	18/09/2018	17 NQ/ĐT-HĐQT	- Cử người đại diện vốn tại Vietcom	Xin ý kiến bằng văn bản
12	13/11/2018	18 NQ/ĐT-HĐQT	- Chi trả cổ tức năm 2017	Xin ý kiến bằng văn bản
13	04/12/2018	19 NQ/ĐT-HĐQT	- Chủ trương tìm kiếm đối tác để thực hiện hợp tác.	Xin ý kiến bằng văn bản
14	14/12/2018	20 NQ/ĐT-HĐQT	- Báo cáo kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2018, kế hoạch triển khai các hoạt động kinh doanh quý IV/2018 - Phê duyệt dự toán và các hạng mục công việc sửa chữa, cải tạo cấp thiết của Trường VTC. - Báo cáo BKS 9 tháng đầu năm 2018 - Thông qua Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển đối với các chức danh Thành viên Ban điều hành. - Xây dựng kế hoạch 2019. - Một số vấn đề khác	Phiên họp số 05 BB/ĐT-HĐQT ngày 12/12/2018
15	14/12/2018	21 NQ/ĐT-HĐQT	- Thông qua đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý năm 2018	Xin ý kiến bằng văn bản
16	24/12/2018	22 NQ/ĐT-HĐQT	- Phê duyệt lựa chọn đối tác ký hợp	Xin ý kiến bằng

TT	Ngày tháng	Số hiệu văn bản	Nội dung	Hình thức hợp
			đồng.	văn bản

### 3. Kết quả thực hiện theo các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018

- Hội đồng quản trị đã kịp thời chỉ đạo, định hướng, phối hợp với Ban điều hành Tổng công ty nỗ lực để hoàn thành vượt kế hoạch về lợi nhuận do ĐHĐCĐ 2018 đề ra.

- Tổng công ty đã hoàn thiện việc chi trả cổ tức với tỷ lệ 5%/ vốn điều lệ theo đúng quy định hiện hành.

- Thù lao cho thành viên HĐQT, BKS đã được chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ 2018 của Tổng công ty.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty: Đã được lựa chọn theo đúng thẩm quyền, quy trình, quy định và chủ trương tại Nghị quyết số 01 NQ/ĐT-ĐHĐCĐ ngày 20/4/2018.

- Sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi giấy phép đăng ký kinh doanh theo Nghị quyết Đại hội cổ đông bất thường năm 2018: Điều lệ và giấy phép đăng ký kinh doanh của Tổng công ty đã được sửa đổi, bổ sung các ngành nghề để đáp ứng nhu cầu thực tế mở rộng quy mô lĩnh vực hoạt động kinh doanh.

- Các nội dung khác: HĐQT Tổng công ty thường xuyên giám sát, chỉ đạo định hướng để Ban điều hành triển khai thực hiện đảm bảo theo yêu cầu của ĐHĐCĐ năm 2018 Tổng công ty đã đề ra như: Ổn định nhân sự, bộ máy; đưa ra các giải pháp cụ thể để thực hiện theo kế hoạch 2018 nói riêng, kế hoạch nhiệm kỳ III nói chung; phê duyệt Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, từ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển đối với các chức danh Thành viên Ban điều hành; rà soát/ tiếp tục xem xét tái cơ cấu các nguồn lực đầu tư của Tổng công ty tại các đơn vị có vốn góp...

### III. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018

Tiền lương, thù lao của các thành viên HĐQT Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định của Nhà Nước, Điều lệ Tổng công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Tổng tiền lương của các thành viên HĐQT năm 2018 là 1.128.297.600 đồng.

Tổng thù lao của các thành viên HĐQT năm 2018 là: 48.000.000 đồng

### IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc/ Phó Tổng giám đốc phụ trách chung và các thành viên trong Ban điều hành của Tổng công ty (các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng) để chỉ đạo/ điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành, cụ thể gồm:

- Yêu cầu Tổng giám đốc/ Ban điều hành tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện và thường xuyên báo cáo HĐQT về các hoạt động của Tổng công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD:

+ Tăng cường công tác phối hợp hơn nữa trong Ban điều hành và xây dựng, phân giao chỉ tiêu cho các cá nhân, bộ phận liên quan (KPI).

+ Tăng cường chủ động tìm kiếm các đối tác, các giải pháp để nâng cao hơn nữa hiệu quả tự doanh của Tổng công ty (tăng doanh thu, lợi nhuận).

+ Tìm các giải pháp khơi thông nguồn vốn của Tổng công ty để việc sử dụng vốn linh hoạt, có hiệu quả hơn.

+ Rà soát các lợi thế đất mà Tổng công ty và các đơn vị thành viên để có các giải pháp kịp thời (như tìm kiếm đối tác mới, thanh lý với các đối tác cũ, đàm phán tăng giá,...) với mục tiêu mang lại hiệu quả cao hơn so với hiện tại cho Tổng công ty.

+ Tăng cường công tác tìm kiếm các cơ hội đầu tư vào các lĩnh vực: công nghiệp phụ trợ (như dự án refurbish, rework)...

+ Chỉ đạo các Phòng/Ban, bộ phận có liên quan khẩn trương thực hiện công tác sản xuất kinh doanh và triển khai các biện pháp để hoàn thành kế hoạch năm 2018 theo nội dung được duyệt tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Chỉ đạo Người đại diện tại các đơn vị có vốn góp của Tổng công ty có ý kiến với Ban điều hành triển khai các biện pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông của từng đơn vị đề ra.

- Tiếp tục triển khai việc rà soát, tái cơ cấu vốn đầu tư tại các doanh nghiệp theo kế hoạch nhiệm kỳ III (2017-2022) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua

Nhìn chung năm 2018, Ban điều hành đã phấn đấu hoàn thành kế hoạch về các chỉ tiêu chính, tuy nhiên, vẫn còn một số điểm chưa hoàn thiện như:

- Xử lý công nợ trong đó có các khoản công nợ với công ty thành viên.
- Hoàn thiện đề án thành lập và hoạt động của Công ty TNHH MTV Đầu tư Giáo dục Viettronics và phương án đối với trường VTC.

## V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2019

Căn cứ vào tình hình thực tế của Tổng công ty, HĐQT sẽ tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng quản trị Tổng công ty, phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết của Đại hội cổ đông, hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu: 300 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế có tăng trưởng trên 2% so với thực hiện năm 2018.

Đảm bảo kinh doanh hiệu quả, an toàn, duy trì sự ổn định, phát triển bền vững của Tổng công ty trong năm 2019 và các năm tiếp theo. Quá trình thực hiện sẽ tập trung vào các vấn đề lớn sau:

a. Tăng cường vai trò, trách nhiệm cụ thể của từng thành viên Hội đồng quản trị trong công tác quản trị doanh nghiệp, tiếp tục hoàn thiện cơ chế chỉ đạo phối hợp giữa Hội đồng quản trị, Ban điều hành cũng như cơ chế phối hợp với Ban kiểm soát, các tổ chức Đảng, đoàn thể nhằm phát huy sức mạnh đoàn kết nội tại của doanh nghiệp.

b. Kiểm soát hiệu quả các rủi ro trọng yếu trong triển khai thực hiện kế hoạch SXKD 2019 của Tổng công ty: Rủi ro trong quản lý điều hành, có biện pháp kiểm soát kịp thời các yếu tố không lường trước được như việc thu hồi công nợ, giá cổ phiếu...

c. Tiếp tục chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện hệ thống quy chế và bảo đảm việc áp dụng thành công, đầy đủ các quy chế, hệ thống các quy trình đã ban hành trên nguyên tắc minh bạch, khả thi và gắn với trách nhiệm với hiệu quả.

d. Tiếp tục chỉ đạo về việc tái cấu trúc nguồn vốn, tập trung phân loại doanh nghiệp và thoái vốn gắn với xây dựng chiến lược kinh doanh để nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp.

e. Tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành xây dựng và thực hiện các giải pháp hiệu quả để phát triển nguồn lực, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

### Nơi nhận:

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng trên Website;
- Lưu: HĐQT, Ban TGD, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Tuấn**

**TỜ TRÌNH**

Về thù lao của HĐQT, BKS năm 2018, dự kiến năm 2019

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông năm 2019  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Tổng công ty,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông năm 2019 thông qua quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

**1. Quyết toán chi thù lao năm 2018**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Thành viên HĐQT/BKS	Chức vụ	Số tháng/2018	Thực hiện năm 2018	Ghi chú
I	<b>Hội đồng quản trị</b>			<b>48</b>	
1	Lê Thanh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	12	48	
2	Lưu Hoàng Long	Phó chủ tịch HĐQT	12	0	
3	Nguyễn Tiến Dũng	Thành viên HĐQT	12	0	
4	Đỗ Thị Thuý Hương	Thành viên HĐQT	12	0	
II	<b>Ban kiểm soát</b>			<b>48</b>	
1	Vũ Hoài Anh	Trưởng BKS	12	0	
2	Phạm Văn Chung	Thành viên BKS	12	24	
3	Nguyễn Minh Đức	Thành viên BKS	12	24	
	<b>Tổng cộng</b>			<b>96</b>	



## 2. Kế hoạch chi thù lao năm 2019

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Thành viên HĐQT/BKS	Số lượng	Số tháng/ 2019	Mức thù lao	Tổng thù lao năm 2019	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị					Mức thù lao năm 2019 giữ nguyên như năm 2018
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	4	48	
2	Thành viên HĐQT	3	12	0	0	
II	Ban kiểm soát				-	
1	Trưởng BKS	1	12	0	0	
2	Thành viên BKS	2	12	2	48	
	<b>Tổng cộng</b>				<b>96</b>	

Hội đồng Quản trị kính trình đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.  
Trân trọng kính trình!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng tải trên Website;
- HĐQT, BKS;
- Viettronics;
- Lưu VT, HĐQT, KHĐT.

**Lê Thanh Tuấn**

Số: TTr/ĐT-HĐQT

Hà Nội, ngày ..... tháng 5 năm 2019.

**TỜ TRÌNH**

(Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2019  
Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Tổng công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam;

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty, hàng năm Ban Kiểm soát Tổng công ty đề xuất đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn.

Để thuận tiện trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Ban kiểm soát Tổng công ty quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng công ty trong danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp nhận.

Kính trình Đại hội thông qua!

**Nơi nhận:**

- Cổ đông của Viettronics;
- Đăng tải trên Website Viettronics;
- HĐQT, BKS;
- Viettronics;
- Lưu VT, HĐQT, KHĐT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Tuấn**

C.P. ★ IN.